

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:

Đồng Nai, ngày tháng năm

V/v trả lời chính sách

Kính gửi: Công ty TNHH Chemtrovina

Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch II, Lộc Khang, Xã Nhơn Trạch, Đồng Nai.

MST: 3603227775

Thuế tỉnh Đồng Nai nhận được văn bản hỏi số 04-09/2025/CTVN-KT của Công ty TNHH Chemtrovina (sau đây gọi là Công ty) về việc hướng dẫn vấn đề liên quan việc xác định cơ sở thường trú tại Việt Nam. Về vấn đề này, Thuế tỉnh Đồng Nai có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 3 Điều 2 Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 ngày 14/6/2025 của Quốc Hội.

“3. Cơ sở thường trú của doanh nghiệp nước ngoài là cơ sở sản xuất, kinh doanh mà thông qua cơ sở này, doanh nghiệp nước ngoài tiến hành một phần hoặc toàn bộ hoạt động sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam, bao gồm:

a) Chi nhánh, văn phòng điều hành, nhà máy, công xưởng, phương tiện vận tải, mỏ dầu, mỏ khí, mỏ hoặc địa điểm khai thác tài nguyên thiên nhiên khác tại Việt Nam;

b) Địa điểm xây dựng, công trình xây dựng, lắp đặt, lắp ráp;

c) Cơ sở cung cấp dịch vụ, bao gồm cả dịch vụ tư vấn thông qua người làm công hoặc tổ chức, cá nhân khác;

d) Đại lý cho doanh nghiệp nước ngoài;

đ) Đại diện tại Việt Nam trong trường hợp là đại diện có thẩm quyền ký kết hợp đồng đứng tên doanh nghiệp nước ngoài hoặc đại diện không có thẩm quyền ký kết hợp đồng đứng tên doanh nghiệp nước ngoài nhưng thường xuyên thực hiện việc giao hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ tại Việt Nam;

e) Nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số mà thông qua đó doanh nghiệp nước ngoài tiến hành cung cấp hàng hóa, dịch vụ tại Việt Nam.”

Căn cứ khoản 3 Điều 2 Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/6/2008 của Quốc Hội.

“3. Cơ sở thường trú của doanh nghiệp nước ngoài là cơ sở sản xuất, kinh doanh mà thông qua cơ sở này, doanh nghiệp nước ngoài tiến hành một phần hoặc toàn bộ hoạt động sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam mang lại thu nhập, bao gồm:

a) Chi nhánh, văn phòng điều hành, nhà máy, công xưởng, phương tiện vận tải, hầm mỏ, mỏ dầu, khí hoặc địa điểm khai thác tài nguyên thiên nhiên khác tại Việt Nam;

b) Địa điểm xây dựng, công trình xây dựng, lắp đặt, lắp ráp;

c) Cơ sở cung cấp dịch vụ, bao gồm cả dịch vụ tư vấn thông qua người làm công hay một tổ chức, cá nhân khác;

d) Đại lý cho doanh nghiệp nước ngoài;

đ) Đại diện tại Việt Nam trong trường hợp là đại diện có thẩm quyền ký kết hợp đồng đứng tên doanh nghiệp nước ngoài hoặc đại diện không có thẩm quyền ký kết hợp đồng đứng tên doanh nghiệp nước ngoài nhưng thường xuyên thực hiện việc giao hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ tại Việt Nam.”

Căn cứ khoản 1 điều 4 Thông tư 103/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 06/8/2014 quy định:

“Điều 4. Người nộp thuế

1. Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 8 Mục 2 Chương II hoặc Điều 14 Mục 4 Chương II, kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam. Việc kinh doanh được tiến hành trên cơ sở hợp đồng nhà thầu với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc với tổ chức, cá nhân nước ngoài khác đang hoạt động kinh doanh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng nhà thầu phụ.

Việc xác định Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài có cơ sở thường trú tại Việt Nam, hoặc là đối tượng cư trú tại Việt Nam thực hiện theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Thuế thu nhập cá nhân và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trong trường hợp Hiệp định tránh đánh thuế hai lần mà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ký kết có quy định khác về cơ sở thường trú, đối tượng cư trú thì thực hiện theo quy định của Hiệp định đó.”

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên, trường hợp trước ngày 01/10/2025 Công ty Chemtrovina Hàn Quốc đáp ứng đủ điều kiện tại khoản 3 Điều 2 Luật số 14/2008/QH12 ngày 03/6/2008 (từ ngày 01/10/2025 đáp ứng đủ điều kiện tại Luật số 67/2025/QH15 ngày 14/6/2025 của Quốc Hội) và khoản 1 điều 4 Thông tư 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 thì được xem là có cơ sở thường trú tại Việt Nam theo pháp luật Việt Nam.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế, nghiên cứu các văn bản pháp luật về thuế, đối chiếu với các quy định pháp luật trích dẫn nêu trên để thực hiện đúng theo quy định.

Thuế tỉnh Đồng Nai thông báo để Công ty biết và thực hiện đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế (thay b/c);
- Lãnh đạo Thuế tỉnh (b/c);
- Website Thuế tỉnh Đồng Nai;
- Phòng NVDTPC, QLDN1;
- Lưu: VP, QLDN1 (Thy, 2b).

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**

Tạ Hoàng Giang